

Số: /KH-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024

Thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024 nhằm tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trọng tâm năm 2024; hướng đến mục tiêu đổi mới và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đưa khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực quan trọng nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Kế hoạch phải được triển khai một cách chủ động, thường xuyên, toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Tăng cường sự kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị theo định kỳ và theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học với phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

Thường xuyên cung cấp thông tin, tuyên truyền hiệu quả các cơ chế, chính sách trên các tạp chí, báo, đài,... về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học với phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới đến với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối cung cầu về công nghệ. Hỗ trợ 02-05 doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến phát triển thị trường khoa học và công nghệ; phát triển công nghệ sinh học và đổi mới sáng tạo; kết nối cung - cầu công nghệ thông qua hoạt động kết nối cung cầu công nghệ (Techdemo), chợ công nghệ và thiết bị (Techmart),... khu vực, trong nước và quốc tế.

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực công nghệ sinh học. Làm chủ công nghệ invitro trong sản xuất giống cây trồng. Làm chủ công nghệ sản xuất các loại chế phẩm vi sinh vật quy mô công nghiệp. Sản xuất đạt 30 tấn chế phẩm vi sinh vật các loại phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn và bảo vệ cây trồng, vật nuôi. Làm chủ công nghệ sinh học phân tử (PCR, Realtime-PCR, ELISA...). Hỗ trợ đào tạo 03-05 cán bộ chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

- Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học. Liên kết các hoạt động kết nối, các hội nghị diễn đàn hợp tác về công nghệ sinh học. Hợp tác, liên doanh và liên kết với các Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Từng bước hình thành cơ sở ươm tạo khoa học công nghệ tại Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- Ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học thúc đẩy phát triển nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng. Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ liên quan công nghệ sinh học phục vụ ngành nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng trong sản xuất nông lâm thủy sản, tạo ra các sản phẩm sạch gắn với chế biến sâu, có sức cạnh tranh và tạo giá trị gia tăng cao. Triển khai có hiệu quả đề án theo quyết định 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh. Phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học phân tử (PCR, Realtime-PCR, ELISA...).

2. Triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030

- Rà soát, lựa chọn, định hướng, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trong lĩnh vực thị trường KH&CN, thúc đẩy các giao dịch hàng hóa, đưa nhanh kết quả, sản phẩm nghiên cứu KH&CN, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp như: Hỗ trợ từ 05 đến 06 dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp thuộc một trong các lĩnh vực: Công nghệ sinh học, công nghiệp môi trường, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp; Hỗ trợ từ 04 đến 05 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ và thiết bị tại các sự kiện khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế; Khảo sát các doanh nghiệp, định hướng phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và hướng dẫn các thủ tục thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Chứng nhận 01 đến 02 doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp. Thúc đẩy phát triển nguồn cung của thị trường khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh các hoạt động kết nối giữa các bên cung, bên cầu công nghệ thông qua hoạt động kết nối cung cầu công nghệ (Techdemo), chợ công nghệ và thiết bị (Techmart),...

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ. Hỗ trợ 04 đến 05 doanh nghiệp tham gia kết nối cung - cầu với các doanh nghiệp miền Trung và Tây Nguyên.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, truyền thông và hội nhập quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ. Tổ chức các hội thảo, tập huấn, diễn đàn giữa các nhà khoa học và các doanh nghiệp trong việc chuyển giao, ứng dụng KH&CN cho các cá nhân và tổ chức trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển hạ tầng của thị trường khoa học và công nghệ. Ứng dụng các công cụ phân tích, thống kê, số hóa và xử lý dữ liệu công nghệ. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường khoa học và công nghệ.

3. Tham mưu sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tổ chức Hội nghị/hội thảo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phối hợp thực hiện một số nội dung khác theo yêu cầu của BTV Tỉnh ủy.

4. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhà nước, nâng cao đạo đức công vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong mọi hoạt động có liên quan

- Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, không để phát sinh thủ tục, quy định mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính; Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Phụ lục phân công nhiệm vụ thực hiện kèm theo quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động cắt giảm chi phí doanh nghiệp theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 9/11/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 4088/KH-UBND ngày 09/9/2019 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ ở cơ sở. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện có hiệu quả Đề án văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước, nâng cao đạo đức công vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong mọi hoạt động có liên quan.

2. Phòng Quản lý công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Tham mưu tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 71-CTr/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030; tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đúng tiến độ; báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở định kỳ 6 tháng và năm.

- Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Ban Thường vụ Tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- BVT Tỉnh ủy
- GD, các PGD;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lâm